

Số: 1713/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 29 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Xây dựng công trình khai thác laterit làm phụ gia xi măng tại xã Lạc Sơn, tỉnh Phú Thọ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/NQ-QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ về việc tháo gỡ, xử lý vướng mắc để triển khai các dự án trong thời gian quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 chưa được phê duyệt điều chỉnh;

Căn cứ Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 08/5/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 22/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình (trước khi sáp nhập) quyết định chấp thuận chủ trương đầu

tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Xây dựng công trình khai thác laterit làm phụ gia xi măng tại xã Vũ Bình, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (nay là Lạc Sơn, tỉnh Phú Thọ);

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 45/QĐ-UBND ngày 08/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 2468/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tỉnh Phú Thọ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 653/TTr-SNN&MT ngày 28/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Xây dựng công trình khai thác laterit làm phụ gia xi măng tại xã Lạc Sơn, tỉnh Phú Thọ với diện tích là 21,90 ha, trong đó:

1. Diện tích rừng trồng 21,90 ha, đã được điều chỉnh ra ngoài quy hoạch ba loại rừng (*có nguồn gốc quy hoạch rừng sản xuất*).

2. Vị trí chuyển mục đích sử dụng rừng: Tại xã Lạc Sơn, tỉnh Phú Thọ: thuộc 02 tiểu khu (tiểu khu 275 và tiểu khu 262a):

- Tiểu khu 275, gồm 02 khoảnh (khoảnh 5 và khoảnh 7) và 28 lô.

- Tiểu khu 262a, gồm khoảnh 1 và 01 lô.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo và Báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng, bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án Xây dựng công trình khai thác laterit làm phụ gia xi măng tại xã Lạc Sơn, tỉnh Phú Thọ).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Công bố Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn cập nhật vào quy hoạch lâm nghiệp theo quy định; tăng cường, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện dự án theo đúng vị trí, ranh giới rừng được chuyển mục đích sử dụng. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý các nội dung liên quan đất đai để thực hiện Dự án theo đúng quy định.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện đăng tải Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân xã Lạc Sơn: Kiểm tra, giám sát chặt chẽ quá trình thực hiện dự án theo đúng vị trí, ranh giới rừng được chuyển mục đích sử dụng. Kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp (nếu có) xử lý theo quy định. Trong quá trình giải phóng mặt bằng cần xác định số lượng, nguồn gốc cây rừng tự nhiên (nếu có) để lập phương án xử lý theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan.

4. Công ty cổ phần xi măng Thành Thắng Group: Có trách nhiệm thực hiện dự án đúng vị trí, diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng; thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật về đất đai, khoáng sản và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Lạc Sơn; Tổng Giám đốc Công ty cổ phần xi măng Thành Thắng Group và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đinh Công Sứ

Phụ lục:
BIỂU VỊ TRÍ, DIỆN TÍCH, HIỆN TRẠNG KHU VỰC QUYẾT ĐỊNH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH KHAI THÁC LATERIT LÀM PHỤ GIA XI MĂNG TẠI XÃ LẠC SƠN, TỈNH PHÚ THỌ

(Kèm theo Quyết định số: 1713/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

Stt	Xã	Tiểu khu	Khoảnh	Lô	Diện tích (ha)	Hiện trạng rừng	QH ba loại rừng
1	Lạc Sơn	275	5	3	1,02	TG	NQH
2	Lạc Sơn	275	5	4	0,95	TG	NQH
3	Lạc Sơn	275	5	5	0,66	TG	NQH
4	Lạc Sơn	275	5	8	0,07	TG	NQH
5	Lạc Sơn	275	5	15	0,02	TG	NQH
6	Lạc Sơn	275	7	11	0,12	TG	NQH
7	Lạc Sơn	275	7	13	0,01	TG	NQH
8	Lạc Sơn	275	7	14	0,01	TG	NQH
9	Lạc Sơn	275	7	14a	0,01	TG	NQH
10	Lạc Sơn	275	7	18	0,10	TG	NQH
11	Lạc Sơn	275	7	19	0,11	TG	NQH
12	Lạc Sơn	275	7	20	1,09	TG	NQH
13	Lạc Sơn	275	7	25	0,82	TG	NQH
14	Lạc Sơn	275	7	33	0,37	TG	NQH
15	Lạc Sơn	275	7	38	0,07	TG	NQH
16	Lạc Sơn	275	7	40	3,44	TG	NQH
17	Lạc Sơn	275	7	41	6,60	TG	NQH
18	Lạc Sơn	275	7	44	0,15	TG	NQH
19	Lạc Sơn	275	7	45	0,24	TG	NQH
20	Lạc Sơn	275	7	46	1,14	TG	NQH
21	Lạc Sơn	275	7	51	0,35	TG	NQH
22	Lạc Sơn	275	7	59	0,57	TG	NQH
23	Lạc Sơn	275	7	60	1,88	TG	NQH
24	Lạc Sơn	275	7	64	0,09	TG	NQH
25	Lạc Sơn	275	7	65	1,22	TG	NQH
26	Lạc Sơn	275	7	81	0,05	TG	NQH
27	Lạc Sơn	275	7	83	0,07	TG	NQH
28	Lạc Sơn	275	7	87	0,18	TG	NQH
29	Lạc Sơn	262a	1	3	0,49	TG	NQH
	Tổng				21,90		

Ghi chú: Ngoài quy hoạch ba loại rừng (NQH); Rừng trồng (TG)